

Số: 322/2024/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 17 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 137/2024/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Ngô Thị N, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp Long Hưng I, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn: Nguyễn Văn Hoài P, sinh năm 1985

Địa chỉ: ấp Long Hưng I, xã Hòa Minh, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Văn Hoài P.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Ngô Thị N và anh Nguyễn Văn Hoài P thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh P và chị N thống nhất giao con chung Nguyễn Văn Hoài P, sinh ngày 23/6/2021 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh P có quyền tới lui chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị N không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản; Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

**3.** Về án phí hôn nhân: Chị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Số tiền chị N nộp được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009630 ngày 15/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Hoàn trả lại cho chị N 150.000 đồng

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Châu Thành
- UBND xã
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thu Hằng**